TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **78**/2024/HS-ST
Ngày: 18/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Oanh *(Nghề nghiệp: Giáo Viên);*

- Ông Đoàn Văn Minh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 22/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 07/3/2024, đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần ĐA; Sinh ngày 14/10/2005** *(Khi phạm tội: 17 tuổi 11 tháng 26 ngày tuổi);* Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tập thể 24, tổ 3, phường T, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn L; Con bà: Đinh Thị H; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ/Con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

2. Họ và tên: **Phạm Anh Q; Sinh năm: 2003***;* Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Tập thể 24, tổ 3, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở: Số 2, D, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn T; Con bà: Nguyễn Thị T; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

3. Họ và tên: **Phạm Thanh T; Sinh năm: 2004**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Đội 3 Q, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở: Số 1 N, phường T, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: P; Con bà: N; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

4. Họ và tên: **Nguyễn Quang V; Sinh năm: 2005**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Số 1, ngõ 4, C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên Trường T; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu H; Con bà: Vũ Thị H; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

5. Họ và tên: **Đỗ Việt H;** Sinh năm: 2004; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Số 4, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên Trường Đại học K; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Mạnh C; Con bà: Lê Thị L; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

6. Họ và tên: **H Gia L; Sinh năm: 2005**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Nhà A, khu đô thị T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở: Phòng 1, 47 N, phường H, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên Trường Đại học B; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: H Ngọc D; Con bà: Nguyễn Thị T; Gia đình Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

Người đại diện của Bị cáo Trần ĐA: Bà Đinh Thị Hồng Y; Sinh năm: 1979; Nơi đăng ký HKTT: Số 2, tổ 3, T, quận C, thành phố Hà Nội *(Mẹ ĐA) có mặt;*

Người bào chữa cho Bị cáo Trần ĐA: Ông Trương Công Đ; Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Na; Sinh năm: 2003; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: P.1, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

(Có mặt tại phiên tòa: Các Bị cáo, Người đại diện và Người bào chữa cho Bị cáo Trần ĐA; Vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ ngày 30/9/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Nam Từ Liêm nhận được tin báo: Tại căn hộ số 2 /tòa nhà 3, V, phường M, quận N, thành phố Hà Nội có một nhóm người tụ tập sử dụng ma túy nên T hành kiểm tra. Tại thời điểm Tổ công tác kiểm tra trong căn hộ có 8 người gồm: Phạm Thanh T, Lê Lâm P *(Sinh năm: 2004; Nơi thường trú: Định Công, H Mai, Hà Nội),* Phan Bùi Đa *(Sinh năm: 2004; Nơi thường trú: Đại Kim, H Mai, Hà Nội),* Lai Phúc Đi *(Sinh năm: 2003; Nơi thường trú: Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội),* Đỗ Việt H, H Gia L, Nguyễn Quang V và Trần ĐA. Khi kiểm tra phát hiện: Tại phòng ngủ số 2 có: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt đĩa chứa tinh thể màu trắng; 01 tẩu hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 thẻ ATM mang tên "Nguyen Quang V"; 01 túi ni lông chứa hai viên nén hình trái tim màu đỏ; 01 loa; 02 đèn Laze; Tại phía bên phải từ cửa ra vào (gần lò vi sóng) khu vực bếp có 01 túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại chỗ Trần ĐA, Đỗ Việt H, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, H Gia L khai nhận đã cùng nhau bàn bạc góp tiền mua ma túy "Kẹo" và "Ke" để sử dụng; Lê Lâm P và Phan Bùi Đa chỉ được mời tham gia sử dụng ma túy cùng, không phải đóng góp tiền; Lai Phúc Đi chỉ đến chơi, không sử dụng ma túy. Tổ công tác đã T hành lập biên bản kiểm tra hành chính, tạm giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở Công an để xác minh làm rõ. Ngày 18/10/2023, Phạm Anh Q đến Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú về hành vi mua ma túy cho ĐA, đồng thời cho ĐA thuê căn hộ số 2331/Tòa nhà G3, Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/9/2023, Phạm Thanh T, Đỗ Việt H, Nguyễn Quang V, Trần ĐA và Lai Phúc Đi cùng nhau đi ăn

uống tại số 100 phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội. Sau khi ăn uống xong đến khoảng 21 giờ 30 phút thì T, H, V, ĐA nói chuyện với nhau về việc sẽ góp tiền mua ma túy sử dụng, tuy nhiên lúc này chưa bàn tính cụ thể như thế nào, Đi nghe thấy các đối tượng trên bàn bạc nhưng không tham gia cùng. Sau đó Đi đi chơi riêng với bạn gái, còn T, H, ĐA, V đi đến cửa hàng tiện lợi Cirkle K trên đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội để tiếp tục bàn bạc về việc mua ma túy sử dụng. Tại đây, T, H, ĐA và V thống nhất sẽ góp tiền mua ma túy "Kẹo", "Ke" và thuê phòng để sử dụng. Ai có bao nhiêu tiền thì sẽ góp ứng trước bấy nhiêu, sau khi kết thúc cuộc chơi sẽ tính tổng và chia đều theo từng người. Do ĐA biết chỗ mua ma tuý nên cả nhóm sẽ chuyển tiền cho ĐA. Lúc này, T bảo rủ thêm 03 bạn gái đến chơi cùng nên cả nhóm thống nhất đặt mua 7 viên ma túy "Kẹo" và 1 chỉ ma túy "Ke". H sử dụng tài khoản số 6685099999 tên mình mở tại Ngân hàng Techcombank chuyển 950.000 đồng đến tài khoản số 0846567765 mang tên Phạm Thanh T mở tại Ngân hàng MBBank và đưa cho T 50.000 đồng. Sau đó, T sử dụng tài khoản số 0846567765 của mình mở tại Ngân hàng MBBank chuyển 5.000.000 đồng đến tài khoản số 0000689471117 mang tên Trần ĐA mở tại Ngân hàng MBBank (trong đó: T góp 4.000.000 đồng và H góp 1.000.000 đồng). V sử dụng tài khoản số 0366153492 của mình mở tại Ngân hàng MBBank chuyển 1.000.000 đồng đến số tài khoản của ĐA và gọi điện rủ H Gia L đến cửa hàng. Trong lúc đợi L thì V điều khiển xe máy về nhà cất. Khi L đến ĐA nói với L việc cả nhóm sẽ đi sử dụng ma tuý và rủ L đi cùng nhưng L nói không đi. ĐA hỏi vay L 500.000 đồng. L đồng ý và sử dụng tài khoản số 19036753644011 của mình mở tại Ngân hàng Techcombank chuyển 500.000 đến tài khoản số 0000689471117 mang tên Trần ĐA mở tại Ngân hàng MBBank. Sau khi nhận tiền của L, ĐA một mình điều khiển xe máy đến khu vực phường Trung Kính, quận Cầu Giấy, Hà Nội có việc riêng. Sau khi V quay lại cửa hàng tiện lợi Cirkle K, V rủ L tham gia sử dụng ma tuý cùng thì L đồng ý. Cùng lúc đó, ĐA gọi điện cho V hỏi đã cất xe xong chưa thì V nói với ĐA việc L sẽ tham gia sử dụng ma tuý cùng và số tiền 500.000 đồng L cho ĐA vay coi như là tiền L góp mua ma tuý. L nghe V nói cũng đồng ý như vậy và không có ý kiến gì. Sau đó, ĐA liên hệ với Q đặt mua 07 viên ma tuý Kẹo, 01 chỉ Ke, thuê 01 căn chung cư và mượn loa đèn để sử dụng ma túy. Q thông báo với ĐA, tiền mua ma túy là 4.450.000 đồng, tiền thuê phòng 2.000.000 đồng, cho mượn loa đèn miễn phí và ĐA còn nợ của Q 750.000 đồng trước đó. ĐA đồng ý và sử dụng tài khoản số 0000689471117 của mình mở tại Ngân hàng MBBank chuyển 7.200.000 đồng đến tài khoản số 0960143838888 mang tên Phạm Anh Q mở tại ngân hàng MBBank. Sau đó, Q liên hệ với chị Dương Thị Lệ *(Sinh năm: 1999; Nơi thường*

trú: Cẩm Ngọc, Cẩm Thủy, Thanh Hóa) đặt thuê căn hộ số 2331/ Tòa nhà G3, chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội trong thời gian 01 ngày (từ lúc thuê đến 14 giờ 30 phút ngày 30/9/2023) với giá 1.300.000 đồng và Q nhắn tin thông tin, vị trí để thẻ, mật khẩu căn hộ cho ĐA. ĐA đi một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1-891.66 đến chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để nhận phòng và gọi điện cho V thông báo địa chỉ để cả nhóm đến. Khi V, T, L và H đến thì ĐA xuống sảnh đón cả nhóm lên căn hộ số 2331. Sau đó, ĐA điều khiển xe máy về nhà lấy 01 loa, đèn được đựng trong 01 túi vải màu tím (do Q mang đến nhà ĐA cho mượn trước đó). Do không rủ được bạn gái đi cùng nên T đã gọi điện rủ thêm Phan Bùi Đa đến chơi cùng. T không nói cụ thể là chơi gì nên Đa nghĩ là đến sử dụng bóng cười, khi đó Đa đang đi cùng Lê Lâm P nên rủ P đi sử dụng bóng cười cùng. Khoảng 00 giờ 20 ngày 30/9/2023, khi ĐA mang loa, đèn đến hầm tòa nhà G3 chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì T gọi điện cho ĐA bảo đón Đa, P. Cùng lúc này, đối tượng ship ma túy đến nên ĐA đã đón P, Đa ra khu vực đường nội khu chung cư Vomes Green Bay để nhận ma tuý *(bọc trong 01 chiếc khẩu trang màu đen)* của 01 nam thanh niên điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH (không rõ BKS). Do ĐA đang lái xe nên nam thanh niên đưa ma túy bọc trong khẩu trang màu đen cho P cầm. Tại hầm gửi xe, P nhét chiếc khẩu trang màu đen chứa ma túy vào trong túi đựng loa, đèn. Sau đó, ĐA cầm túi đựng loa, đèn đi cùng P, Đa lên phòng. Tại căn hộ 2331, ĐA mở túi vải ra bên trong có 01 loa màu đen, 02 đèn nháy và mở chiếc khẩu trang ra có 01 túi ni lông lớn dạng túi zip màu trắng bên trong có 7 viên ma túy kẹo dạng viên nén hình trái tim màu đỏ và một túi ni lông dạng túi zip nhỏ hơn đựng ma túy ke. Cả nhóm ngồi nói chuyện với nhau khoảng 20 phút thì vào phòng ngủ để sử dụng ma túy. T cuộn tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng thành ống tẩu, V lấy 01 thẻ ATM mang tên "NGUYEN QUANG V" ra để xào ke, ĐA lấy một chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng cho vào lò vi sóng hơ nóng và đổ ma túy ke ra đĩa rồi dùng thẻ ATM để xào ke. Lúc này, cả nhóm chia nhau mỗi người một viên ma túy kẹo để sử dụng bằng cách uống với Coca. P và Đa không sử dụng ma túy kẹo. ĐA xào ke xong thì mang vào phòng ngủ cho mọi người sử dụng, ĐA cũng tự lấy 01 viên ma túy kẹo sử dụng rồi cùng mọi người sử dụng ma túy ke bằng cách dùng ống tẩu hít bằng mũi. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/9/2023, T gọi điện thoại rủ Lai Phúc Đi đến chơi. Khoảng 15 phút sau thì Đi đến, ĐA xuống sảnh đón Đi lên phòng. Tại đây, Đi thấy mọi người đang nghe nhạc trong phòng ngủ nên đã ra phòng khách xem phim, không sử dụng ma túy. Đến 03 giờ ngày 30/9/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận

Nam Từ Liêm T hành kiểm tra căn hộ số 2331/Tòa nhà G3 Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm phát hiện sự việc trên đã T hành lập biên bản kiểm tra và tạm giữ vật chứng.

Vật chứng tạm giữ gồm có: Tạm giữ của Trần ĐA: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 ống tẩu được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 thẻ ATM mang tên "NGUYEN QUANG V"; 01 túi ni lông bên trong chứa 02 viên nén hình trái tim màu đỏ; 01 túi nilông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi vải màu tím; 01 loa Harmad Kardon hình tròn màu đen; 01 đèn nháy màu đen và 01 đèn nháy màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1-891.66; 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, gắn sim số: 0336.349.447; Tạm giữ của Đỗ Việt H: 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số: 0399.340.882; Tạm giữ của Phạm Thanh T: 01 điện thoại Iphone 12 Promax, gắn sim số: 0846.567.765; Tạm giữ của Nguyễn Quang V: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, gắn sim số: 0366.153.492; Tạm giữ của H Gia L: 01 điện thoại Iphone 14 màu trắng, gắn sim số: 0368.142.005; Tạm giữ của Phạm Anh Q: 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, gắn sim số: 0896.686.562.

Tại Kết luận giám định số: 6659/KL-KTHS ngày 07/10/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

" - *Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (thu giữ trên 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,604 gam;*

- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5000 VNĐ, 01 thẻ ngân hàng MB mang tên NGUYEN QUANG V (ký hiệu M2) đều có dính ma túy loại Ketamine;

- 02 viên nén hình trái tim màu đỏ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,009 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,144 gam./."

Tại Cơ quan điều tra Trần ĐA, Phạm Thanh T, Đỗ Việt H, Nguyễn Quang V H Gia L đã khai nhận hành vi như nêu trên và khai nếu không bị kiểm tra, phát hiện thì sẽ tiếp tục sử dụng đến hết số ma túy còn lại (Đã bị tạm giữ). Phạm Anh Q khai nhận nội dung sự việc như trên và khai khi ĐA nhờ mua ma túy và thuê phòng thì Q biết mục đích ĐA mua ma túy và thuê phòng để sử dụng ma túy tại chung cư. Về nguồn gốc số ma túy, Q khai đã liên hệ mua ma túy của Hà Na và sử dụng tài khoản số 79888386888 của mình chuyển 4.450.000 đồng đến tài khoản số 79888386888 mang tên "Ha Na" mở tại Ngân hàng TPBank để mua

ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Hà Na khai quen biết Phạm Anh Q và Trần ĐA từ hồi đi học cấp 2, Na làm thêm dịch vụ cho thuê loa đèn. Ngày 29/9/2023, Na cho Q thuê 01 loa và 02 đèn nháy với giá 450.000 đồng/ngày. Sau đó, Q chuyển 4.450.000 đồng đến tài khoản số 79888386888 của Na tại Ngân hàng TPBank. Na nghĩ Q chuyển nhầm tiền nên đã chuyển khoản hết lại cho Q. Na không biết Q thuê loa, đèn nhằm mục đích gì. Cùng ngày, ĐA cũng hỏi thuê loa, đèn của Na nhưng Na chỉ có 01 bộ đã cho Q thuê trước đó. Q khai sau khi chuyển khoản 4.450.000 đồng tiền mua ma túy cho Na thì Q cần tiền tiêu nên đã mượn lại tiền Na. Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã T hành đối chất nhưng Na và Q vẫn giữ nguyên lời khai. Căn cứ các tài liệu thu thập được xác định: Việc Q mua ma túy của Na không có ai biết và chứng kiến, số tiền 4.450.000 đồng Q chuyển cho Na để mua ma túy thì Na đã chuyển lại hết cho Q, ĐA cũng không biết Q mua ma túy của ai và không rõ nhân thân người giao ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với Hà Na về hành vi bán ma túy cho Q. Đối với nam thanh niên giao ma túy cho ĐA. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Phan Bùi Đa và Lê Lâm P, quá trình điều tra xác định: Đa, P không tham gia trao đổi, đóng góp, bàn bạc, thống nhất với Trần ĐA, Phạm Thanh T, H Gia L, Đỗ Việt H và Nguyễn Quang V về việc mua ma túy về sử dụng. Khi P cầm khẩu trang từ nam thanh niên đi xe SH thì P không biết bên trong có ma tuý và đã để luôn vào túi vải ĐA mang theo. Sau khi đến căn hộ thấy mọi người nói chuyện thì Đa, P mới biết việc sử dụng ma tuý do đó Cơ quan điều tra không có căn xử lý Đa, P về hành vi: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi sử dụng ma túy của Đa và P: Ngày 22/01/2024 Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 237 và 238/QĐ-XPHC đối với Phan Bùi Đa và Lê Lâm P về hành vi: *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Hình thức phạt tiền: 1.500.000 đồng/Người.

Đối với Lai Phúc Đi, quá trình điều tra xác định: Tại quán ăn Đi có nghe thấy việc các bị cáo nói chuyện ý định mua ma tuý sử dụng nhưng không tham gia cùng, lúc này các bị cáo cũng chưa xác định việc sẽ sử dụng ma tuý cụ thể thế nào. Việc các bị cáo tiếp tục bàn bạc, góp tiền mua ma túy tại quán Circle K Đi không tham gia và không biết. Khi được T gọi đến căn hộ thì Đi biết việc mọi

người tụ tập sử dụng ma tuý tại đây, tuy nhiên khi đến thì Đi không sử dụng ma tuý, cũng không nhìn thấy mọi người sử dụng ma tuý cụ thể như thế nào (lúc này mọi người đang nghe nhạc), sự việc diễn biến liên tục không có thời gian trống, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý Đi về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất mà túy và Không tố giác tội phạm.

Đối với chị Dương Thị Lệ, quá trình điều tra xác định: Chị Lệ là nhân viên quản lý của Công ty cổ phần Mr Cốp, địa chỉ: Căn hộ số 0532/Tòa nhà G3, chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Công ty kinh doanh cho thuê căn hộ lưu trú ngắn hạn. Ngày 29/9/2023, Phạm Anh Q liên hệ thuê căn hộ 2331/Tòa nhà G3, chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội trong thời gian 01 ngày. Chị Lệ đồng ý cho thuê với giá 1.300.000 đồng/ngày, chiều ngày 30/9/2023 chị Lệ có yêu cầu Q trả thêm 500.000 đồng do chăn ga bẩn, số tiền chị Lệ đã nhận từ Q là 1.800.000 đồng. Chị Lệ không biết việc Q thuê căn hộ trên để cho nhóm của ĐA sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1-891.66 tạm giữ của Trần ĐA, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên đăng ký tên Trần ĐA, do mẹ của ĐA là bà Đinh Thị Hồng Yến mua năm 2021 với giá 45.000.000 đồng. Bà Yến xác định cho Trần ĐA mượn để đi lại nên đã để ĐA đứng tên để thuận tiện cho việc sử dụng xe. Ngày 29/9/2023, ĐA mượn bà Yến chiếc xe máy trên để đi chơi trung thu, bà Yến không biết ĐA sử dụng xe để đi mua ma túy. Bà Yến đề nghị được nhận lại chiếc xe trên.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Theo Cáo trạng số: 31/CT-VKSNTL ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố các Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;"

Tại phiên tòa: Các Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các

Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các Bị cáo về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi các Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo được sớm trở về với Gia đình.

Ý kiến của Người bào chữa cho Bị cáo Trần ĐA: Xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo Trần ĐA về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi Bị cáo ĐA đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo ĐA trước khi phạm tội Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, khi phạm tội Bị cáo 17 tuổi 11 tháng 26 ngày tuổi, là người dưới 18 tuổi, chưa thành niên, Bị cáo có hoàn cảnh bố mẹ Bị cáo đã ly hôn khi Bị cáo còn nhỏ nên thiếu sự giáo dục của người cha, vì vậy nhận thức pháp luật của Bị cáo còn hạn chế; Sau khi phạm tội, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; Gia đình Bị cáo ĐA có công với Cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo ĐA được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 54; Điều 90; 91; 101 của Bộ luật Hình sự áp dụng mức phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định không quá ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định để áp dụng đối với Bị cáo ĐA, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo ĐA được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng là bài học sâu sắc để Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội; Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo; Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1-891.66 Cơ quan điều tra đang tạm giữ của Bị cáo ĐA, chiếc xe có nguồn gốc là của bà Đinh Thị Hồng Yến là mẹ Bị cáo mua năm 2021 với giá 45.000.000 đồng, bà Yến cho Bị cáo đứng tên để thuận tiện cho việc sử dụng xe. Ngày 29/9/2023, ĐA có mượn bà Yến chiếc xe máy trên để sử dụng, bà Yến không biết ĐA sử dụng xe để đi mua ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bà Yến được nhận lại chiếc xe trên vì đây là phương tiện đi lại duy nhất của bà Yến.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các

Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các Bị cáo về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các Bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Bị cáo ĐA khi phạm tội là người dưới 18 tuổi; Bị cáo V, H và L khi phạm tội đang là sinh viên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các Bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo Q sau khi phạm tội đã ra đầu thú, Gia đình Bị cáo ĐA, Q, T có công với Cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử cho các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; *(Điều 90; 91;101 đối với Bị cáo ĐA)* của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các Bị cáo mức án như sau: Trần ĐA: Từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Phạm Anh Q: Từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Phạm Thanh T: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L: Mỗi Bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù;

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 thẻ ATM mang tên "NGUYEN QUANG V"; 01 túi ni lông bên trong chứa 02 viên nén hình trái tim màu đỏ; 01 túi nilông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi vải màu tím;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước phương tiện, công cụ phạm tội của các Bị cáo gồm có: 01 loa nhãn hiệu Harmand Kardon hình tròn màu đen; 01 đèn laze màu đen và 01 đèn laze màu trắng; 01 ống tẩu được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 13 bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Trần ĐA);* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Đỗ Việt H);* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Phạm Thanh T);* 01 điện thoại Iphone 11 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Nguyễn Quang V);* 01 điện thoại Iphone 14 bên trong lắp 01 sim *(Tạm*

giữ của H Gia L); 01 điện thoại Iphone 13 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Phạm Anh Q);*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1 – 891.66, là xe của bà Đinh Thị Hồng Yến, là mẹ đẻ của Bị cáo Trần ĐA, bà Yến mua xe và cho Bị cáo ĐA đứng tên đăng ký xe để sử dụng, bà Yến không biết ĐA sử dụng xe để tổ chức sử dụng ma túy, nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy nêu trên cho bà Yến, là Người đại diện của Bị cáo Trần ĐA vì là phương tiện duy nhất của bà Yến.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Bị cáo Phạm Anh Q nộp ngân sách Nhà Nước số tiền: 4.650.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng),* trong đó gồm có: 4.450.000 đồng tiền mua ma túy và 200.000 đồng tiền thu lợi từ việc cho thuê phòng để sử dụng ma túy; Về trách nhiệm dân sự: Không;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các Bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29/9/2023, Trần ĐA, Phạm Thanh T, Đỗ Việt H, Nguyễn Quang V và H Gia L đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy "Kẹo" và "Ke" về sử dụng. Sau đó, Trần ĐA đã liên L với Phạm Anh Q đặt mua 07 viên ma túy loại Methamphetamine, 01 chỉ ma túy loại Ketamine, thuê căn hộ và mượn loa, đèn để sử dụng ma túy. Phạm Anh Q biết ĐA mua ma túy và thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng vẫn đồng ý bán ma túy và tìm phòng số: 2331/Tòa nhà G3, chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội cho ĐA thuê để sử dụng ma túy. Khoảng 03 giờ ngày 30/9/2023, khi Trần ĐA, Phạm Thanh T, Đỗ Việt H, Nguyễn Quang V, H Gia L và Phan Bùi Đa, Lê Lâm P đang sử dụng ma túy tại căn hộ số: 2331/Tòa nhà G3, chung cư Vomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ Công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Nam Từ Liêm T hành kiểm tra, phát hiện, tạm giữ vật chứng và đưa các đối tượng nêu trên về trụ sở Công an quận Nam Từ Liêm để xác minh làm rõ. Các Bị cáo đã khai nhận hành vi của các Bị cáo như đã nêu trên.

Hành vi nêu trên của các Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H, H Gia L đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ

luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố các Bị cáo Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H, H Gia L về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Các Bị cáo thực hiện hành vi: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nhưng các Bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy, các Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự;

[2] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các Bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Bị cáo ĐA khi phạm tội là người dưới 18 tuổi; Bị cáo V, H và L khi phạm tội đang là sinh viên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội, Bị cáo Q đã ra đầu thú, các Bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, Gia đình Bị cáo ĐA, Q, T có công với Cách mạng, nên các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các Bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện ở mục đích phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với các Bị cáo, cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo ĐA khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên căn cứ quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91; 98; 101 của Bộ luật Hình sự để áp dụng mức hình phạt đối với Bị cáo ĐA; Xét thấy các Bị cáo: Q, T, V, H và L khi phạm tội, mới qua tuổi thành niên, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, Bị cáo V, H và L đang là sinh viên, các Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cho các Bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt, cho các Bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, cũng có tác dụng giáo dục các Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội;

Hội đồng xét xử đánh giá vai trò thực hiện hành vi phạm tội của mỗi Bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với mỗi Bị cáo.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với các Bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[5] Về ý kiến của Người bào chữa cho Bị cáo ĐA là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 thẻ ATM mang tên "NGUYEN QUANG V"; 01 túi ni lông bên trong chứa 02 viên nén hình trái tim màu đỏ; 01 túi nilông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi vải màu tím;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước phương tiện, công cụ phạm tội của các Bị cáo gồm có: 01 loa nhãn hiệu Harmand Kardon hình tròn màu đen; 01 đèn laze màu đen và 01 đèn laze màu trắng; 01 ống tẩu được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 13 bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Trần ĐA);* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Đỗ Việt H);* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Phạm Thanh T);* 01 điện thoại Iphone 11 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Nguyễn Quang V);* 01 điện thoại Iphone 14 bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của H Gia L);* 01 điện thoại Iphone 13 Promax bên trong lắp 01 sim *(Tạm giữ của Phạm Anh Q);*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29P1 – 891.66, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Đinh Thị Hồng Yến, là mẹ đẻ của Bị cáo Trần ĐA khai: Bà Yến mua chiếc xe máy nêu trên và cho ĐA đứng tên đăng ký xe để sử dụng, bà Yến không biết ĐA sử dụng xe để tổ chức sử dụng ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bà Yến được nhận lại chiếc xe máy nêu trên vì là phương tiện duy nhất của bà Yến, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận, trả lại chiếc xe máy nêu trên cho bà Yến, là Người đại diện của Bị cáo Trần ĐA;

Buộc Bị cáo Phạm Anh Q nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền: 4.650.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng),* trong đó gồm có:

4.450.000 đồng tiền mua ma túy và 200.000 đồng tiền thu lợi từ việc cho thuê phòng để sử dụng ma túy;

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Bị cáo, Người đại diện, Người bào chữa của Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, Người đại diện và Người bào chữa của Bị cáo ĐA, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 91; 98; 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần ĐA 04** *(Bốn)* **năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2023;

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Anh Q 05** *(Năm)* **năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2023;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thanh T 03** *(Ba)* **năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2023;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang V 04** *(Bốn)* **năm 06** *(Sáu)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2023;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Việt H 04** *(Bốn)* **năm 06** *(Sáu)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2023;

Xử phạt: Bị cáo **H Gia L 04** *(Bốn)* **năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2023;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 thẻ ATM mang tên "NGUYEN QUANG V"; 01 túi ni lông bên trong chứa 02 viên nén hình trái tim màu đỏ; 01 túi nilông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng *(Được niêm P);* 01 túi vải màu tím;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 loa nhãn hiệu Harmand Kardon hình tròn màu đen; 01 đèn laze màu đen và 01 đèn laze màu trắng; 01 ống tẩu được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng *(Niêm P trong 01 P bì);* 01 điện thoại Iphone 13 bên trong lắp 01 sim*;* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim*;* 01 điện thoại Iphone 12 Promax bên trong lắp 01 sim*;* 01 điện thoại Iphone 11 Promax bên trong lắp 01 sim*;* 01 điện thoại Iphone 14 bên trong lắp 01 sim*);* 01 điện thoại Iphone 13 Promax bên trong lắp 01 sim;

- Trả lại bà Đinh Thị Hồng Yến, là Người đại diện của Bị cáo Trần ĐA: 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29P1 – 891.66;

(Có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 129 ngày 27/02/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội)

- Buộc Bị cáo Phạm Anh Q nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền: 4.650.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng);*

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 2, 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về án phí: Các Bị cáo: Trần ĐA, Phạm Anh Q, Phạm Thanh T, Nguyễn Quang V, Đỗ Việt H và H Gia L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, Người đại diện và Người bào chữa của Bị cáo ĐA có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- Các Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện của Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Các Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Các Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
Lưu HS

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TRẦN NGỌC ANH; NGUYỄN XUÂN HỌA & ĐP

(*24 B/c)*

VKS Nam Từ Liêm truy tố tội: *"Mua bán trái phép hóa đơn"*

(KSV: Thơ)